| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 114/2018/QĐST-VDS | *TA, ngày 20 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 394 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

**Ông Đặng Ngọc T**

**Bà Nguyễn Thị Kim A**

Cùng địa chỉ: 275 ấp BA B xã Lợi Bình N thành phố TA tỉnh Long An.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim A và ông Đặng Ngọc T là vợ chồng. Quá trình chung sống, vợ chồng mâu thuẫn do không hòa hợp. Mặc dù cả hai đã cố gắng để giải quyết bất hòa nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không kết quả. Do đó, bà Nguyễn Thị Kim A và ông Đặng Ngọc T đã nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và việc nuôi con chung. Tòa án nhân dân thành phố TA thụ lý việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân thành phố TA đã tiến hành hòa giải nhưng bà A và ông T kiên quyết ly hôn. Do đó, ngày 12 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố TA lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Tại phiên hòa giải, ông T và bà A đã thống nhất ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

[3] Về con chung: Ông T và bà A có một người con chung, tên là Đặng Huyền T, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2016. Ông T và bà A thống nhất: Sau khi ly hôn bà A trực tiếp nuôi con chung, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung, ông T và bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành theo quy định tại Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng.

Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim A là người trực tiếp nuôi con chung, tên là Đặng Huyền T, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2016; ông Đặng Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Đặng Ngọc T có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; không ai được cản trở ông T thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

Vì lợi ích của con, một hoặc hai bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

2. Về lệ phí: Ông Đặng Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim A chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà A đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002497 ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TA) thành lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận***:
-Những người yêu cầu;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn ;
-Lưu hồ sơ

**Phạm Thị Thanh Thảo**